

KẾT LUẬN THANH TRA TOÀN DIỆN
Trường THPT Phan Ngọc Tông

Căn cứ vào báo cáo kết quả thanh tra ngày 22 tháng 01 năm 2011 của đoàn thanh tra toàn diện trường THPT Phan Ngọc Tông từ ngày 18 tháng 01 năm 2011 đến ngày 21 tháng 01 năm 2011. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo kết luận như sau:

I. KẾT QUẢ THANH TRA TỪNG NỘI DUNG

1. Về tổ chức cơ sở giáo dục

a) Ưu điểm:

- Ban giám hiệu nhà trường đủ về mặt số lượng, 03 đ/c đã qua các lớp QLGD, 02 đ/c qua lớp LLCT (01 CC và 01 TCLL), đội ngũ giáo viên tương đối đủ, đáp ứng được yêu cầu giảng dạy các bộ môn văn hóa.

- Đội ngũ giáo viên đạt chuẩn cao (100%), đủ trình độ để tiếp cận phương pháp giảng dạy mới, ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác chuyên môn.

b) Nhược điểm:

- Còn 01 phó hiệu trưởng chưa đạt chuẩn về lý luận chính trị.

- Còn thiếu 06 giáo viên bộ môn Hóa, T. Anh, Kỹ thuật công nghệ và Tin học

- Chưa có danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh và CSTĐ cấp tỉnh

- Tỷ lệ đảng viên còn thấp (25,86 %)

2. Về cơ sở vật chất kỹ thuật

a) Ưu điểm:

- Mặc dù cơ sở vật chất của nhà trường đã xuống cấp, còn khó khăn về phòng học, phòng làm việc, sân chơi, bãi tập nhưng nhà trường đã có nhiều cố gắng trong việc bố trí, sắp xếp tạo điều kiện tốt cho việc dạy và học của giáo viên và học sinh, cũng như thực hiện đầy đủ việc dạy môn Thể dục và Giáo dục Quốc phòng.

- Đảm bảo vệ sinh cảnh quan môi trường sư phạm.

b) Nhược điểm:

- Diện tích khuôn viên chưa đạt chuẩn theo quy định. Sân chơi còn chật hẹp so với số lượng học sinh. Chưa có sân bãi tập thể dục, thể thao và hội trường phục vụ cho các hoạt động ngoại khóa của nhà trường.

- Nhà để xe học sinh có diện tích nhỏ không đủ cho học sinh sử dụng.

- Còn thiếu phòng làm việc, phòng chức năng, phòng y tế.

- Sân trường thường xuyên bị ngập nước ảnh hưởng đến các hoạt động của nhà trường. (năm học tới trường chuyển về cơ sở mới nên không có kế hoạch nâng cấp sân trường)

- Chưa xây dựng phong trào tặng sách cho thư viện trong giáo viên và học sinh.

3. Việc thực hiện kế hoạch giáo dục, đào tạo

a) Ưu điểm.

- Công tác kế hoạch hóa của nhà trường khá tốt, triển khai đồng bộ từ BGH, đến tổ chuyên môn và cá nhân theo từng tháng, tuần cụ thể.

- Thực hiện kế hoạch, chương trình nội dung giáo dục đầy đủ theo quy định của Bộ GD&ĐT.

- Việc phổ biến và triển khai thực hiện các quy định, quy chế của ngành đầy đủ, nghiêm túc.

- Đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý trẻ, nhiệt tình, nhạy bén đổi mới, thích ứng nhanh với việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy và quản lý.

b) Nhược điểm:

- Nội dung kế hoạch chuyên môn chưa tập trung sâu vào các vấn đề trọng tâm: đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra, đánh giá, dạy học theo chuẩn KTKN, các giải pháp nâng cao chất lượng bộ môn, công tác bồi dưỡng giáo viên, bồi dưỡng học sinh, ôn luyện thi tốt nghiệp, ...

- Một số KH chuyên đề còn xây dựng chung, khó theo dõi tiến độ và triển khai thực hiện.

- Công tác kiểm tra nội bộ chưa có trọng điểm, đánh giá chưa sát thực chất

- Tỷ lệ học sinh lưu ban, bỏ học cao, hiệu quả đào tạo thấp.

4. Công tác quản lý của thủ trưởng cơ sở giáo dục

a. Xây dựng kế hoạch giáo dục:

Hàng năm nhà trường có xây dựng đủ các kế hoạch (KH) thực hiện nhiệm vụ năm học như: KH phát triển giáo dục, KH năm học, các kế hoạch chuyên đề như KH thi đua, KH Kiểm tra nội bộ trường học, KH chuyên môn, ... Các KH cụ thể chi tiết có tính khả thi. Tuy nhiên các kế hoạch cần bổ sung thêm các biện pháp và tổ chức thực hiện, một số kế hoạch chuyên đề còn gộp chung vào kế hoạch chung của trường.

b. Quản lý cán bộ giáo viên, nhân viên :

- Công tác tuyển dụng viên chức thực hiện theo đúng quy định của Chính phủ, Bộ GD&ĐT và hướng dẫn 08/HD-SGDĐT, không phát hiện tiêu cực, sai sót trong tuyển dụng. Việc bố trí và sử dụng cán bộ, nhà giáo và nhân viên đúng theo trình độ chuyên môn đào tạo và năng lực cá nhân, số tiết dạy giữa các giáo viên khá hợp lý. Trong phân công có chú ý đến đội ngũ giáo viên trẻ, vừa phân công vừa tạo điều kiện để giáo viên trẻ có điều kiện học hỏi kinh nghiệm từ đồng nghiệp có chuyên môn tốt.

- Công tác nhận xét, đánh giá CBGVNV hàng năm có thực hiện theo quy định (thực hiện theo Quyết định 06/2006/QĐ-BNV ngày 21/3/2006; Công văn số 5875/BGD&ĐT-TCCB ngày 11/7/2006).

- Việc quản lý hồ sơ nhân sự theo đúng quy định (thực hiện theo Nghị định 116/2003/NĐ-CP ngày 10/10/2003; về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức trong các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước; Hướng dẫn 02/HD-SGD&ĐT ngày 03/3/2008; về việc quản lý hồ sơ cán bộ, công chức).

- Việc sắp xếp thời khóa biểu khá hợp lý trong điều kiện thực tế của nhà trường. Trong sắp xếp thời khóa biểu có chú ý tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh trong việc học tập (không có tiết trống trong buổi học).

- Việc quản lý kỷ luật lao động được đảm bảo theo quy định khá chặt chẽ. Tất cả CBGVNV chấp hành tốt chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, quy chế, nội quy của nhà trường.

- Công tác kiểm tra nội bộ của Hiệu trưởng: Hàng năm Hiệu trưởng đều xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ đầy đủ các bước theo quy trình và nội dung trên cơ sở đánh giá ưu, khuyết điểm công tác kiểm tra năm học trước và xác định nhiệm vụ, nội dung và đối tượng kiểm tra cụ thể trong năm học. Các kế hoạch kiểm tra nội bộ hàng năm có tính khả thi cao.

Tuy nhiên cũng còn một số hạn chế

- Hồ sơ quản lý nhân sự chưa bổ sung, cập nhật và lưu đầy đủ trong túi đựng hồ sơ (như: Hợp đồng thử việc, hợp đồng làm việc)

- Công tác kiểm tra nội bộ chưa thực hiện theo đúng kế hoạch về số lượng và đối tượng (trong 3 năm học: kế hoạch kiểm tra hoạt động sư phạm 37 giáo viên, nhưng trên hồ sơ kiểm tra lưu lại chỉ có 26 hồ sơ). Việc kiểm tra chuyên đề và các hoạt động khác đối GVNV chưa thực hiện được việc lưu trữ trên hồ sơ.

c. Quản lý hành chính, tài chính, tài sản:

+ Công tác quản lý hành chính

Có đầy đủ sổ sách theo quy định như: Sổ đăng bộ, sổ nghị quyết, sổ gọi tên ghi điểm, sổ đầu bài, học bạ, sổ kiểm tra đánh giá giáo viên về công tác chuyên môn. Nhìn chung các sổ sách đều có nội dung đầy đủ, rõ ràng, cập nhật kịp thời.

+ Công tác quản lý tài chính:

. Ưu điểm:

- Thu học phí đạt kế hoạch đề ra (hàng năm đều thu đạt 100%).
- Tất cả các nguồn thu hạch toán đầy đủ vào cùng hệ thống SSKT.
- Thực hiện công khai tài chính đúng quy định.
- Chứng từ kế toán được đóng thành tập lưu trữ cẩn thận.

. Hạn chế:

- Nguồn thu khác còn để tại đơn vị sử dụng là sai với quy định theo công văn 907/SGD &ĐT-KHTC ngày 12/8/2010 Quy định tất cả các nguồn thu phát sinh tại đơn vị như: Cho thuê mặt bằng căn tin, tiền giữ xe, các khoản thu khác... phải nộp toàn bộ vào tài khoản tiền gửi tại KBNN nơi giao dịch.

- Chưa có kế hoạch thanh lý những tài sản đã hư hỏng, tài sản không có nhu cầu sử dụng.

- Đơn vị thực hiện kế toán thủ công nên trên báo cáo quyết toán không thể hiện được số tiền mặt còn tồn tại quỹ, chỉ thể hiện số đã quyết toán không khớp với Nhật ký sổ cái.

d. Thực hiện chế độ chính sách của nhà nước đối với CB-GV-NV :

- Nhà trường thực hiện đầy đủ chế độ chính sách đối với CBGVNV như chế độ tiền lương, phụ cấp, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, nâng lương thường xuyên, khen thưởng, đề bạt, đào tạo, bồi dưỡng.

- Nhà trường có chú ý đến công tác bồi dưỡng, nâng cao tay nghề cho CBGVNV như tham gia đầy đủ các buổi học tập chính trị, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ. Xây dựng kế hoạch quy hoạch cán bộ, đào tạo đội ngũ CB, GV.

- Nhà trường chưa xây dựng được quy định tiêu chuẩn nâng lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc. Trong 3 năm qua không có CBGVNV được nâng lương trước thời hạn.

- Việc xét nâng lương thường xuyên chưa đảm bảo thực hiện đủ quy trình (không có biên bản họp xét).

- Chưa tổ chức cho CBGVNV tham quan du lịch, giao lưu trong dịp hè.

e. Quan hệ phối hợp công tác giữa nhà trường và các đoàn thể:

- Phát huy dân chủ nội bộ, tập thể đoàn kết thống nhất.

- Cán bộ, giáo viên của trường được cha mẹ học sinh tin tưởng, đánh giá cao.

- Phối hợp tốt hoạt động giữa Hiệu trưởng với các đoàn thể trong nhà trường trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao. Tuy nhiên việc tổ chức Hội nghị cán bộ công chức chưa đủ các nội dung theo quy định.

C. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ:

Ưu điểm:

- Nhà trường tổ chức thực hiện đầy đủ về nhiệm vụ và quyền hạn của trường THPT cụ thể như: Phân công, phân nhiệm đội ngũ cán bộ, giáo viên hợp lý, công bằng, tạo điều kiện thuận lợi cho đội ngũ có điều kiện học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Trong điều kiện cơ sở vật chất còn gặp nhiều khó khăn, nhưng nhà trường đã có nhiều cố gắng tổ chức giảng dạy, học tập và các hoạt động đi vào nề nếp và có sự chuyển biến tích cực.

- Kết quả và chất lượng giáo dục đại trà vẫn giữ được thế ổn định, các hoạt động khác của nhà trường được duy trì khá tốt.

Nguyên nhân:

- Lãnh đạo nhà trường thực hiện tốt việc xây dựng các kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch

- Quản lý và sử dụng khá tốt đội ngũ, phát huy được những nhân tố tích cực trong tập thể sư phạm.

- Thực hiện tốt quy chế chuyên môn, đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có tinh thần trách nhiệm cao và nhiệt tình trong công tác

- Bộ tứ của nhà trường làm việc có tinh thần trách nhiệm, phối hợp tốt trong công việc.

- Được sự quan tâm và hỗ trợ tích cực của Ban đại diện CMHS.

Hạn chế:

- Còn 01 phó hiệu trưởng chưa qua chương trình lý luận chính trị

- Tỷ lệ học sinh yếu kém, bỏ học cao

- Tỷ lệ học sinh TNTHPT năm học 2009-2010 thấp, hiệu quả đào tạo thấp

Nguyên nhân

- Đội ngũ giáo viên nòng cốt và có nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy còn ít (trên 50% GV mới tuyển dụng)
- Chưa có những biện pháp hữu hiệu nâng cao chất lượng học sinh yếu kém, nhất là học sinh khối 12, kế hoạch ôn thi TNTHPT còn dàn trải, chưa tập trung vào những kiến thức trọng tâm, việc kiểm tra đôn đốc của BGH chưa kịp thời, chưa sâu sát.

*** Với những ưu và khuyết điểm như trên Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu lãnh đạo nhà trường thực hiện tốt những vấn đề sau:**

Ngòi việc khắc phục các hạn chế đã nêu ở các phần trên nhà trường cần tập trung giải quyết tốt một số vấn đề như sau:

- Cần có biện pháp tập trung khắc phục tình trạng học sinh học lực yếu kém cả 03 khối lớp; tổ chức tốt phong trào thi đua dạy tốt, học tốt gắn liền với cuộc vận động “xây dựng trường học thân thiện học sinh tích cực”.

-BGH cần có kế hoạch ôn thi TNTHPT thật cụ thể, phân hóa đối tượng học sinh khối 12, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc giáo viên thực hiện tốt việc tổ chức ôn thi TN nhằm nâng cao tỷ lệ học sinh TNTHPT hàng năm


- Phát động mạnh mẽ phong trào " Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy"; “ Tiếp tục đổi mới quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục”.

- Ban giám hiệu và Công đoàn cơ sở có biện pháp tích cực hơn, động viên và hỗ trợ giúp giáo viên phấn đấu để có giáo viên tiếp tục học sau đại học, có nhiều CBQL và giáo viên là chiến sĩ thi đua các cấp và giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, nâng cao chất lượng đội ngũ để nhà trường ngày càng có nhiều giáo viên nòng cốt.

Nơi nhận:

- UBND Huyện Ba Tri;
- Trường THPT Phan Ngọc Tòng;
- Lưu : VT, TTr.

K/ **GIÁM ĐỐC**
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Huấn